



KHÓA CHUYÊN ĐỀ LIVE VIP 2K4|TYHH

LIVE 6: PHƯƠNG PHÁP ĐỒNG ĐẲNG HÓA (VDC) – VIP 1

(Slidenote dành riêng cho lớp VIP)

PHƯƠNG PHÁP GIẢI TOÁN

TAILIEUONTHI.NET

(Chữa bài tập tự luyện NGÀY 7 – Chuỗi 10 ngày chinh phục ESTE – LIPIT)

Câu 1: Đun nóng 26,5 gam hỗn hợp X chứa một axit không no (có 1 liên kết đôi C=C trong phân tử) đơn chức, mạch hở và một ancol no đơn chức, mạch hở với H_2SO_4 đặc làm xúc tác, thu được m gam hỗn hợp Y gồm este, axit và ancol. Đốt cháy hoàn toàn m gam Y cần dùng 36,96 lít khí O_2 (đktc), thu được 55,0 gam CO_2 . Mặt khác, cho m gam Y tác dụng với dung dịch chứa 0,2 mol NaOH, rồi cô cạn dung dịch thu được bao nhiêu gam chất rắn khan?

A. 16,1.**B.** 20,3.**C.** 18,2.**D.** 18,5.

Câu 2: Hỗn hợp X gồm este Y (no, đơn chức, mạch hở); este Z (đơn chức, mạch hở, có 2 liên kết π , tạo bởi ancol no). Đốt cháy 0,25 mol X thu được 15,68 lít CO_2 ở đktc và 10,8 gam H_2O . Phát biểu nào sau đây sai?

A. Y là metyl fomat.**B.** Z có 2 CTCT thỏa mãn.**C.** X có phản ứng tráng gương.**D.** Tổng số nguyên tử trong X bằng 20.

TAILIEUONTHI.NET

- Câu 3:** Hỗn hợp E gồm este X đơn chức và axit cacboxylic Y hai chức (đều mạch hở, không no có một liên kết đôi C=C trong phân tử). Đốt cháy m gam E thu được 0,43 mol khí CO₂ và 0,32 mol H₂O. Mặt khác, 46,6 gam E phản ứng với NaOH vừa đủ được 55,2 gam muối khan và chất Z có tỉ khối hơi so với H₂ là 16. Phần trăm khối lượng của Y trong hỗn hợp E có giá trị gần nhất với
- A.** 41,5%. **B.** 48,0%. **C.** 43,5%. **D.** 46,5%.

- Câu 4:** Hỗn hợp A gồm một axit no, hở, đơn chức và hai axit không no, hở, đơn chức (gốc hidrocacbon chứa một liên kết đôi), kế tiếp nhau trong dãy đồng đẳng. Cho A tác dụng hoàn toàn với 150 ml dung dịch NaOH 2,0 M. Để trung hòa vừa hết lượng NaOH dư cần thêm vào 100 ml dung dịch HCl 1,0 M được dung dịch. **D.** Cô cạn cẩn thận D thu được 22,89 gam chất rắn khan. Mặt khác đốt cháy hoàn toàn A rồi cho toàn bộ sản phẩm cháy hấp thụ hết vào bình đựng lượng dư dung dịch NaOH đặc, khối lượng bình tăng thêm 26,72 gam. Phần trăm khối lượng của axit không no có khối lượng phân tử nhỏ hơn trong hỗn hợp A là
- A.** 22,78%. **B.** 40,82%. **C.** 44,24%. **D.** 35,52%.

- Câu 5:** X là este no, 2 chức, Y là este tạo bởi glixerol và một axit cacboxylic đơn chức, không no chứa một liên kết C=C (X, Y đều mạch hở). Đốt cháy hoàn toàn 17,02 gam hỗn hợp E chứa X, Y thu được 18,144 lít CO_2 (đktc). Mặt khác đun nóng 0,12 mol E cần dùng 570 ml dung dịch NaOH 0,5M; cô cạn dung dịch sau phản ứng thu được hỗn hợp chứa 3 muối có khối lượng m gam và hỗn hợp 2 ancol có cùng số nguyên tử cacbon. Giá trị của m là
- A. 27,24 gam. B. 27,09 gam. C. 19,63 gam. D. 28,14 gam.

- Câu 6:** Hỗn hợp E gồm ba este mạch hở X, Y và Z, trong đó có một este hai chức và hai este đơn chức; $M_X < M_Y < M_Z$. Đốt cháy hết 27,26 gam E cần vừa đủ 1,195 mol O_2 , thu được H_2O và 1,1 mol CO_2 . Mặt khác, thủy phân hoàn toàn 27,26 gam E trong dung dịch NaOH dư, thu được hỗn hợp các muối của axit cacboxylic no và 14,96 gam hỗn hợp hai ancol kế tiếp nhau trong dãy đồng đẳng. Khối lượng của X trong 27,26 gam E là
- A. 4,04 gam. B. 4,40 gam. C. 3,60 gam. D. 3,06 gam.

- Câu 7:** Cho 0,08 mol hỗn hợp X gồm bốn este mạch hở phản ứng vừa đủ với 0,17 mol H_2 (xúc tác Ni, t^0), thu được hỗn hợp Y. Cho toàn bộ Y phản ứng vừa đủ với 110 ml dung dịch NaOH 1M, thu được hỗn hợp Z gồm hai muối của hai axit cacboxylic no có mạch cacbon không phân nhánh và 6,88 gam hỗn hợp T gồm hai ancol no, đơn chức. Mặt khác, đốt cháy hoàn toàn 0,01 mol X cần vừa đủ 0,09 mol O_2 . Phần trăm khối lượng của muối có phân tử khối lớn hơn trong Z là
- A.** 54,18%. **B.** 50,31%. **C.** 58,84%. **D.** 32,88%.